

Số : /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành,
Dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa,
xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 254/2025/NĐCP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Nghị quyết số 301/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2741/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ đầu tư các dự án đầu tư công cấp huyện bàn giao về cấp tỉnh quản lý sau khi thực hiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa: Số 817/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 1949/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 về việc đính chính, bổ sung Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 Dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 2400/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 về việc điều chỉnh Dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kết luận số 85/KL-TTr ngày 24/12/2024 của Thanh tra Sở Xây dựng về việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ

thuật, quy tắc quản lý trong đầu tư xây dựng một số dự án, công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác trong đầu tư công của UBND huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2485/TTr-STC ngày 21/3/2026 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, Dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành); của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Quan Hóa tại Tờ trình số 14/TTr-BQLDA ngày 27/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tên dự án: Đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa.
- Địa điểm xây dựng: Xã Nam Động, huyện Quan Hóa (nay là xã Thiên Phú), tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian thực hiện công trình: Năm 2022-2025.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng.

Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán (công trình) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được duyệt
Tổng số	25.173.743.000	24.718.355.000
Chi phí GPMB, chuyển mục đích sử dụng rừng	2.596.167.000	2.596.167.000
Chi phí xây dựng và bảo hiểm công trình	20.164.028.000	20.146.722.000
Chi phí quản lý dự án	497.428.000	356.654.000
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.535.656.000	1.450.237.000
Chi phí khác	373.612.000	168.575.000
Chi phí dự phòng	6.851.655	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán (công trình) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	25.173.743.000	24.718.355.000
I	Vốn đầu tư công	25.173.743.000	24.718.355.000
1	Vốn Ngân sách Nhà nước	25.173.743.000	24.718.355.000
1.1	Vốn ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	23.043.000.000	23.043.000.000
1.2	Vốn ngân sách huyện Quan Hóa và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	2.130.743.000	1.675.355.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 24.718.355.000 đồng

4.1. Giá trị thực tế: 24.718.355.000 đồng.

4.2. Giá trị quy đổi: Không.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	24.718.355.000	
1. Vốn đầu tư công	24.718.355.000	
1.1. Vốn ngân sách Nhà nước	24.718.355.000	
- Vốn ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	23.043.000.000	
- Vốn ngân sách tỉnh (Dự án đã được bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh theo Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 01/3/2026 của UBND tỉnh về giao kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước năm 2026 tỉnh Thanh Hóa (đợt 2).	1.675.355.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán:

- a. Các khoản phải thu nộp NSNN: 22.927.000 đồng.
- b. Các khoản phải trả: 1.698.282.000 đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

1.3. Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

1.4. Sau khi có quyết toán được duyệt, chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán công nợ cho các đối tượng của dự án (*từ nguồn vốn ngân sách tỉnh đã giao tại Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 01/3/2026 của UBND tỉnh*); thu hồi số vốn thanh toán vượt giá trị quyết toán, nộp ngân sách Nhà nước và tất toán tài khoản dự án theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

2. Các nghiệp vụ khác: Thực hiện theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá; Chủ tịch UBND xã Thiên Phú; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH_{GN16}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

PHỤ LỤC: CHI TIẾT CÔNG NỢ
Đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện,
huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: Đồng

TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung chi phí	Công nợ	
			Phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		1.698.282.000	22.927.000
1	Công ty cổ phần Đông Bắc	Gói thầu số 05: Thi công xây dựng công trình và bảo hiểm công trình	1.125.851.000	
2	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Thanh Hóa	Tư vấn khảo sát, lập BCNCKT	32.281.000	
		Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC và cắm cọc GPMB, MLG		22.927.000
3	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Sao Việt	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT công trình	3.026.000	
4	Công ty cổ phần Sông Hồng Hà	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	16.909.000	
5	Lữ đoàn 299-Quân đoàn 12	Rà phá bom mìn, vật nổ	106.264.000	
6	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quan Hóa (nay là Ban quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá)	Quản lý dự án	356.654.000	
		Chi phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT gói thầu tư vấn	2.000.000	
		Chi phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT gói thầu xây lắp	16.294.000	
		Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	39.003.000	